

Bản án số: 52/2019/HS - ST
Ngày: 27/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thanh Nga
2. Ông Nguyễn Hữu Long

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh – Thư ký
Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Quốc Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019 tại trước số 714 Lô Y Đường ĐVB, Phường A, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2019/TLST- HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2019/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Gia L**, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1985 tại Hà Nội; Hộ khẩu thường trú: thôn TA, xã AK, huyện HB, TP. Hà Nội; nơi cư trú: 243/3/1 HD, Phường B, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm nghề tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn GL, sinh năm 1961 (đã chết) và bà Nguyễn Thị CL, sinh năm 1962; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/7/2011 bị Công an phường LH, quận DD, TP. Hà Nội xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị bắt, tạm giam ngày 16/4/2019, “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 15/4/2019, tổ tuần tra Công an Quận 4 tuần tra đến trước số 4A Đường VH, Phường C, Quận 4 phát hiện Nguyễn Gia L đang điều khiển xe gắn máy Suzuki màu xám, biển số 59Y1 - 570.35 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Do L không xuất trình được giấy tờ nên Tổ tuần tra đã đưa L về trụ sở Công an Phường C, Quận 4 làm rõ. Tại đây qua kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện bên trong bóp da màu đen, viền màu đỏ, bên ngoài có chữ ghi “Hiền Toyota” để ở бага giữa xe của L có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi vấn là ma túy nên đã tiến hành thu giữ vật chứng lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Gia L khai nhận là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 15/4/2019, L gọi điện thoại (không nhớ số) cho đối tượng thanh niên (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 1.000.000 đồng để sử

dụng cho bản thân. Người thanh niên đồng ý bán và hẹn L đến trước cổng siêu thị Lotte Mart, Quận 7 để giao ma túy, nhận tiền. Khoảng 22 giờ cùng ngày, L lấy xe gắn máy Suzuki biển số 59Y1-570.35 đến cổng siêu thị Lotte, gặp và đưa cho người thanh niên bán ma túy 1.000.000 đồng, nhận lấy 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy đá. L cất gói ma túy mua được vào trong bóp da màu đen, viền màu đỏ, bên ngoài có ghi chữ “Hiền Toyota” của L, để bóp da ở бага giữa xe gắn máy Suzuki biển số 59Y1- 570.35 rồi chạy xe đi về tìm chỗ sử dụng. Đến 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi L điều khiển xe Suzuki biển số 59Y1-570.35 chạy về đến trước số 4A VH, Phường C, Quận 4 thì Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ như đã nêu trên. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy, Nguyễn Gia L dương tính với Methamphetamine.

Đối với đối tượng thanh niên Nguyễn Gia L khai đã bán ma túy tại khu vực cổng Lotte Mart, Quận 7, quá trình điều tra do không xác định được nhân thân nên không có cơ sở xử lý.

Tại bản kết luận giám định số 917/KLGD-H ngày 24/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Gia L và hình dấu Công an Phường C, Quận 4 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,3236 (Hai phẩy ba hai ba sáu) gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 59/CT- VKS ngày 17/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Nguyễn Gia L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Gia L có lời khai thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Kết luận điều tra và Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Gia L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù. Đề nghị phạt tiền bổ sung là 5.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 917 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định và 01 bóp da màu đen, viền đỏ bên ngoài có ghi chữ “Hiền Toyota” đã qua sử dụng; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng, số imei 352892104406875; trả lại cho Nguyễn Gia L 01 điện thoại di động hiệu Intel, màu vàng đen đã qua sử dụng, số imei 356369097451941 là tài sản cá nhân không liên quan đến vụ án nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án; đối với chiếc xe gắn máy Suzuki biển số 59Y1-570.35 tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 03 tháng hết thời hạn nêu trên, nếu không có tranh chấp, người nhận hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm đoàn tụ gia đình và đi chữa bệnh vì trong thời gian bị tạm giam bị cáo bị tai biến ảnh hưởng đến hai chân nên đi lại khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 4, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Gia L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Gia L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 15/4/2019, tại trước số 4A VH, Phường C, Quận 4 bị cáo Nguyễn Gia L đã có hành vi cất giữ 01 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, khối lượng 2,3236 (Hai phẩy ba hai ba sáu) gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Gia L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đối với hành vi của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện; nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo đã bị Công an phường LH, quận ĐĐ, TP. Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 27/7/2011, bị cáo không sửa đổi nay lại tiếp tục phạm tội, do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng tính chất mức độ hành vi của bị cáo để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và trong thời gian bị cáo bị tạm giam có bệnh tai biến ảnh hưởng đến sức khỏe, hiện hai chân bị cáo đi lại khó khăn nên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử quyết định phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là 5.000.000 đồng để thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 917 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định. Xét, đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- 01 bóp da màu đen, viền đỏ bên ngoài có ghi chữ “Hiền Toyota” đã qua sử dụng. Đây là bóp của bị cáo dùng để cất giữ giấy tờ và bị cáo đã sử dụng để cất giấu ma túy. Xét, đây là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng, số imei 352892104406875, bị cáo khai là điện thoại dùng để liên lạc mua ma túy sử dụng. Xét, đây là phương tiện thực hiện tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- 01 điện thoại di động hiệu Intel, màu vàng đen đã qua sử dụng, số imei 356369097451941, đây là điện thoại cá nhân của bị cáo dùng để liên lạc với gia đình. Xét, đây là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại Nguyễn Gia L nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Đối với xe máy Suzuki biển số 59Y1- 570.35, số máy F4D2-100499, số khung RLSCF4LC-090100499 do bị cáo Nguyễn Gia L sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, bị cáo khai đã mua lại xe của người đàn ông tên D (không rõ nhân thân lai lịch), không có giấy tờ xe và không làm giấy tờ mua bán. Qua xác minh xe Suzuki biển số 59Y1-570.35 do anh Đặng Duy H, sinh năm 1982; ngụ tại 40/124 ấp 5, đường ĐT, xã ĐT, huyện HM, TP. Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký xe. Anh H khai không có mua xe gắn máy trên và cũng không biết ai là Nguyễn Gia L. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho đăng báo tìm người có liên quan đến xe gắn máy 59Y1- 570.35 nhưng không có ai đến nhận nên tạm giữ xe trên chờ giải quyết. Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên trong hạn 90 ngày. Hết thời hạn nêu trên, nếu không có tranh chấp, người nhận hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

[5] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp số tiền là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Gia L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 4 năm 2019.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Gia L 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 917 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bóp da màu đen, viền đỏ bên ngoài có ghi chữ “Hiền Toyota” đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01(một) điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng, số imei 352892104406875.

+ Trả lại cho Nguyễn Gia L 01 (một) điện thoại di động hiệu Intel, màu vàng đen đã qua sử dụng, số imei 356369097451941, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu Suzuki màu xám, biển số 59Y1- 570.35, số máy F4D2-100499, số khung RLSCF4LC- 090100499 trong hạn 90 (chín mươi) ngày. Hết thời hạn nêu trên, nếu không có tranh chấp, người nhận hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/7/2019 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4).

- Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- CA TP.HCM ; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam PC-81B (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thúy